

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2018/HS-ST
Ngày 21/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải và bà Trần Thị Thúy Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa – Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 và Thông báo thay đổi ngày xét xử số 548/TB - TA ngày 12/9/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN Đ, sinh năm 1968 tại Hải Dương; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn 02, xã IP, huyện CS, tỉnh Gia Lai, hiện sống lang thang, không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A (Đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1935; bị cáo có vợ tên Đỗ Thị B và 02 con, sinh năm 1992 và 2002; tiền án: ngày 21/7/2015 Tòa án nhân dân huyện CS, tỉnh Gia Lai xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và 18 tháng tù về tội “**Cướp giật tài sản**” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, tổng hợp hình phạt là 27 tháng tù, chấp hành án tại Trại giam GT, ngày 17/3/2017 chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống, tiền sự: Không; nhân thân xấu; bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 23/5/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Dương Quốc K, sinh năm 1970; nơi cư trú: 222 PVD, tổ 8, phường TN, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Chí L, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ 02, phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

2/ Em Dương Thị Phương U, sinh năm 1995; nơi cư trú: 222 PVD, tổ 8, phường TN, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 22/5/2018, Nguyễn Văn Đ đi xe ô tô khách từ huyện CS lên thành phố P, với mục đích đi tìm việc. Khi đến nơi, Đ đi tìm xin việc làm nhưng không được nên Đ đi bộ đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai (thuộc Tổ 17, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai) rồi nằm ngủ trên ghế đá trong khuôn viên Bệnh viện. Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 23/5/2018, Đ thức dậy và đi lang thang trong khu vực Khoa cấp cứu hồi sức tích cực – chống độc với mục đích tìm người có tài sản để sơ hở thì trộm cắp. Lúc này, Đ thấy anh Dương Quốc K đang nằm ngủ ngoài hành lang, trong túi áo trước ngực của anh K có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 206, màu trắng, loại bàn phím nên Đ đã lấy trộm chiếc điện thoại này của anh K. Khi vừa lấy được chiếc điện thoại và đi ra ngoài thì anh K thức dậy phát hiện. Anh K đã tri hô thì được anh Nguyễn Chí L cùng mọi người trong bệnh viện đuổi theo được khoảng 30 mét thì bắt được Đ cùng với tang vật. Anh K báo Công an phường PĐ, thành phố P đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ và thu giữ cùng tang vật là chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 206, màu trắng mà Đ đã chiếm đoạt của anh K. Sau đó, Công an phường PĐ đã chuyển Đ cùng với tang vật và hồ sơ ban đầu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để điều tra, xử lý. Qua định giá, xác định chiếc điện thoại mà Nguyễn Văn Đ đã chiếm đoạt của anh Dương Quốc K có trị giá 300.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 123/CT – VKS ngày 09 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong Bản cáo trạng. Bị cáo Đ và người bị hại anh Dương Quốc K cũng không có ý kiến khiếu nại gì đối với Kết luận “*V/v định giá tài sản*” của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự với mức hình phạt từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo không có tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo: Ngày 17/3/2017 bị cáo Nguyễn Văn Đ chấp hành xong hình phạt 09 tháng tù về tội “**Trộm cắp tài sản**” và 18 tháng tù về tội “**Cướp giật tài sản**”; tổng hợp hình phạt là 27 tháng tù theo bản án số 42/2015/HSST ngày 21/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện CS, tỉnh Gia Lai. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 23 tháng 5 năm 2018 tại khu vực hành lang Khoa hồi sức tích cực – chống độc của Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, thuộc tổ 17, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai, lợi dụng sơ hở của anh Dương Quốc K trong việc quản lý tài sản, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 206 có giá trị qua định giá là 300.000 đồng. Như vậy theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 bị cáo Đ sau khi chấp hành xong hình phạt chính chưa được xóa án tích mà thực hiện hành vi phạm tội mới.

Tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt*

....b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được Hiến pháp và pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác phải bị xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo là người trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do bản tính lười lao động, muốn hưởng lợi bất chính nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức cảnh tỉnh, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội. Tuy nhiên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ

* **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại Dương Quốc K đã nhận lại chiếc điện thoại di động Nokia 206 và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

* **Về xử lý vật chứng:**

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã xử lý vật chứng, trả lại cho anh Dương Quốc K: Chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 206 màu trắng là phù hợp quy định của pháp luật.

* **Về án phí:**

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính ngày bị bắt tạm giam ngày 23/5/2018.

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Đ có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đặt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy

